

NGHỊ QUYẾT
Ban hành chính sách khuyến khích đối với
cán bộ, công chức, viên chức thôi việc trước tuổi nghỉ hưu

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 11 (CHUYÊN ĐỀ)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 198/TTr-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách khuyến khích đối với cán bộ, công chức, viên chức thôi việc trước tuổi nghỉ hưu (sau thẩm tra); Báo cáo thẩm tra số 135/BC-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về đối tượng, điều kiện, chính sách khuyến khích đối với cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở tỉnh, cấp huyện thôi việc trước tuổi nghỉ hưu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ bầu cử giữ chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội.
2. Công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.
3. Công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

Điều 3. Điều kiện hưởng chính sách

Cán bộ, công chức, viên chức (gọi chung là cán bộ) thuộc đối tượng quy định tại Điều 2 Nghị quyết này, đảm bảo các điều kiện sau:

1. Có thời gian công tác còn lại từ trên 06 tháng (kể từ khi có quyết định cho thôi việc của cấp thẩm quyền) đến đủ 36 tháng, tính đến thời điểm nghỉ hưu theo quy định.

Trường hợp ở thời điểm thôi việc, cán bộ làm việc chưa đủ tháng, nếu tổng số ngày làm việc và ngày nghỉ có hưởng lương (nghỉ lễ, Tết, nghỉ hằng năm, nghỉ việc riêng có hưởng lương theo quy định của Bộ luật Lao động) chiếm tỷ lệ từ 50% số ngày làm việc bình thường trong tháng thì tháng đó được tính là 01 tháng làm việc.

2. Cán bộ thôi việc theo nguyện vọng, được cấp có thẩm quyền đồng ý.

Điều 4. Đối tượng không áp dụng

1. Cán bộ thuộc đối tượng tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

2. Cán bộ thuộc đối tượng giải quyết chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 03 năm 2015 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội.

3. Cán bộ có năng lực, kinh nghiệm công tác xin thôi việc nhưng chưa có người thay thế.

4. Cán bộ chưa làm việc đủ thời gian cam kết với các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền khi được cử đi đào tạo, bồi dưỡng hoặc hưởng chính sách ưu đãi, thu hút của tỉnh.

5. Cán bộ đang trong thời gian xem xét thi hành kỷ luật hoặc đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc bị thanh tra, kiểm tra do có dấu hiệu vi phạm.

6. Cán bộ chưa hoàn thành việc thanh toán các khoản tiền, tài sản thuộc trách nhiệm của cá nhân đối với cơ quan, đơn vị (trừ trường hợp có cam kết hoàn thành việc thanh toán các khoản nợ với cơ quan, đơn vị trước khi thôi việc).

7. Người làm việc trong các cơ quan thuộc ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; trong lực lượng vũ trang.

Điều 5. Chính sách khuyến khích

1. Cán bộ thuộc đối tượng đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 3 của Nghị quyết này khi thôi việc, ngoài hưởng chế độ trợ cấp thôi việc theo quy định hiện hành, được hỗ trợ thêm 1/2 (một phần hai) tháng lương hiện hưởng cho mỗi tháng thôi việc trước tuổi nghỉ hưu.

Tháng lương hiện hưởng được tính hỗ trợ gồm: Mức lương theo ngạch, bậc, chức vụ, chức danh, chức danh nghề nghiệp, phụ cấp chức vụ lãnh đạo, phụ cấp

thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề, phụ cấp công vụ, phụ cấp công tác đảng, đoàn thể chính trị - xã hội và hệ số chênh lệch bảo lưu lương (theo quy định).

2. Cán bộ được hỗ trợ chính sách này, nếu được tuyển dụng, bầu cử lại vào các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội được giao biên chế ở tỉnh, cấp huyện, cấp xã thì phải hoàn trả đủ số tiền hỗ trợ đã nhận. Cơ quan, đơn vị tuyển dụng lại, bầu cử người đã nhận hỗ trợ theo quy định này có trách nhiệm thu hồi số tiền đã hỗ trợ, nộp vào ngân sách nhà nước.

Điều 6. Kinh phí thực hiện

Do ngân sách Nhà nước đảm bảo theo phân cấp; các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên sử dụng từ nguồn thu sự nghiệp của đơn vị để thực hiện.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này; định kỳ hằng năm báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau Khóa X, Kỳ họp thứ 11 (Chuyên đề) thông qua ngày 10 tháng 10 năm 2023 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 11 năm 2023 đến ngày 31 tháng 12 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- TT, HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (đăng Công báo);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Hải